

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 166/2023/HS-ST

Ngày: 18/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quang;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tuấn và bà Bùi Thị Quỳnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Vân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Bùi Bích Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 174/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 206/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Thị Ánh T, sinh năm 1998 tại Thái Bình; nơi đăng ký thường trú: huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Duy Th, sinh năm 1976; con bà Hoàng Thị C, sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt quả tang ngày 01/6/2023, tạm giữ ngày 02/6/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thị Ánh T làm nghề cắt tóc, gội đầu. Quá trình làm việc, T quen người khách tên “Liên”, “Thắng” (đều không rõ lai lịch). Khoảng cuối tháng 5/2023, “Liên” bảo T muốn kiếm tiền thì đi bán ma túy cho Liên, mỗi đơn giao thành công, Liên trả công 600.000 đồng. Nếu T có khách mua ma túy thì Liên để lại cho T 1 “chỉ” Ketamine với giá 3.000.000 đồng, 1 viên ma túy “kẹo” với giá 300.000 đồng, do cần tiền tiêu xài nên T đồng ý. Sau đó, Liên đưa cho T 06 viên ma túy “kẹo” và 02 túi ni lông, mỗi túi chứa 01 “chỉ” ma túy Ketamine. Sau khi nhận ma túy, T mang về phòng trọ tại số 10+12 ngõ 80 đường Phạm Ngọc

Thạch, phường Trung Tự, Đống Đa, Hà Nội sử dụng thử một viên ma túy “kẹo” và kể với bạn bè xã hội là có ma túy để bán.

Khoảng 12 giờ ngày 01/6/2023, T đang ở phòng trọ thì nhận được tin nhắn Zalo của tài khoản “Thắng Tạ” (không rõ nhân thân lai lịch) bảo T giao 2 “chỉ” ma túy Ketamine, 5 viên ma túy “kẹo” đến khu đô thị Goldmark, Phú Diễn cho khách của “Thắng” và dặn T thu của khách với giá: 1 chỉ Ketamine giá 3.000.000 đồng, 1 viên “kẹo giá” 350.000 đồng và 600.000 đồng tiền công vận chuyển. Sau đó, T lấy 02 túi ma túy Ketamine và 05 viên ma túy MDMA cho vào túi nilông kích thước (4x6)cm rồi đi xe ôm (T không nhớ biển kiểm soát xe) đến khu đô thị Goldmark, phường Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Trên đường đi, “Thắng” gọi thoại qua ứng dụng Zalo cho T bảo khách chỉ mua 1 “chỉ” Ketamine nên T lấy 1 túi Ketamine trong túi nilông (4x6)cm ra cất vào túi quần bên phải phía sau, số ma túy còn lại T cầm trên tay phải. Khi đến đường nội bộ của khu đô thị Goldmark, T xuống xe, đứng đợi khách mua đến khoảng 13 giờ 05 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: 01 túi nilông màu trắng kích thước (4x6)cm bên trong chứa 05 viên nén màu xanh và 01 túi nilông màu trắng kích thước (3x3)cm chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 túi nilông màu trắng kích thước (3x3)cm chứa tinh thể màu trắng và 01 điện thoại di động kiểu dáng iPhone 13 màu hồng lấp sim số thuê bao: 098993649.

Kết luận giám định số 3618 ngày 09/6/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- + 05 viên nén màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,661 gam;
- + Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,735 gam;
- + Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,719 gam.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Thị Ánh T khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nêu trên. Xét nghiệm nước tiểu của Phạm Thị Ánh T cho kết quả dương tính với MDMA (có sử dụng ma túy MDMA).

Đối với người phụ nữ tên “Liên” (người đã đưa ma túy cho T) và tài khoản Zalo “Thắng Tạ” như T khai. Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để mở rộng điều tra, xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 172/CT-VKSBLT, ngày 28/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố Phạm Thị Ánh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T từ 36 tháng đến 42 tháng tù; vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy ma túy, tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng được thu giữ, kết luận giám định, cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 05 phút ngày 01/6/2023, tại khu vực đường nội bộ khu đô thị Goldmark city, số 136 đường Hồ Tùng Mậu, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Phạm Thị Ánh T câu giấu 1,661 gam ma túy MDMA và 3,454 gam ma túy Ketamine để bán thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy Bản cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Quyết định hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách phòng ngừa, ngăn chặn và kiểm soát tệ nạn ma túy. Bị cáo biết ma túy tác hại xấu đến sức khỏe của con người, biết pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì tư lợi, bị cáo đã coi thường pháp luật, giúp người khác bán lại ma túy tiếp tay cho tệ nạn ma túy, không những gây mất trật tự xã hội mà còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác nên cần áp dụng hình phạt tù để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, lần đầu phạm tội, có ông nội tham gia kháng chiến và có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không được hưởng lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[5]. Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ:

- 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Phạm Thị Ánh T, cán bộ niêm phong, Giám định viên và hình dấu niêm phong là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng iPhone 13 màu hồng lắp sim số thuê bao: 0989936498 đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị Ánh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

3. Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị Ánh T 40 (bốn mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2023.

4. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong dán kín các mép bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Phạm Thị Ánh T, cán bộ niêm phong, Giám định viên và hình dấu niêm phong.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Iphone 13 màu hồng, lắp sim số thuê bao: 0989936498 đã qua sử dụng.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 213/23 ngày 01/8/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm và Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội).

5. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội; ``
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS - VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Quang